TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 71/2017/HSST
Ngày 19-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đức;

2. Bà Dương Thị Mỹ Liên.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Nghiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/TLST-HS, ngày 26 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2017/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Văn N, sinh năm 1950, tại: Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp BTL, xã TT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; con ông Ngô Văn G (đã chết) và bà Mai Thị Tr (đã chết); có vợ là Phạm Thị C, sinh năm 1952 và có 07 người con (lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1995); tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Ánh H, sinh năm 1959 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1956;

Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984;

Cùng cư trú: Ấp XM, xã TLH, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Ngọc O, sinh năm 1982; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp XM, xã TLH, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi tạm trú: Ấp AB, xã AT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:

Chị Phùng Thị Mỹ H1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số 76 NS, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Anh Phùng Quang H2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 26, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Anh Ngô Hoàng Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp BTL, xã TT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Văn N không có giấy phép lái xe hạng A1. Vào khoảng 06 giờ, ngày 26/7/2017, sau khi nghe điện thoại của bà Nguyễn Ánh H yêu cầu đi đến khu vực xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để chở bà H về huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Do xe mô tô biển số 70C1-164.05 của bị cáo N bị hư nên bị cáo tự ý lấy xe mô tô loại Sirius biển số 70C1-085.38 (có dung tích xi lanh 113cm^3) của anh Ngô Hoàng Th (là con của bị cáo N) đang dựng trong nhà để chở bà Hồng. Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo N điều khiển xe môtô biển số 70C1-085.38 chở bà Hngồi phía sau chạy trên đường Quốc lộ 22 theo hướng từ thị trấn Trảng Bàng về huyện Gò Dầu. Khi đến giao lộ đường tránh Quốc lộ 22 thuộc ấp Tân Lộc, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, bị cáo N nhìn thấy phía trước cách khoảng 10 mét có xe ô tô tải biển số 49C-029.96 do Phùng Quang H2 điều khiển theo hướng ngược lại và đang rẽ trái chuyển hướng vào đường tránh Quốc lộ 22; bị cáo N liền đạp phanh xe thì xe của bị cáo bị ngã xuống đường và trượt về phía trước, bà H bị té ngã văng vào bên hông phải xe ô tô biển số 49C-029.96 và bị bánh xe sau bên phải cán qua người. Bà H được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng thì tử vong.

* Kết luận giám định:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 136/2017/TT ngày 09/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Ánh Htử vong do bị đa chấn thương gây xốc chấn thương, chấn thương, chấn thương ngực kín, gãy xương sườn, thủng phổi gây suy hô hấp.

* Trách nhiệm dân sự:

Chị Phùng Thị Mỹ H1 là chị ruột của anh Phùng Quang H2 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại H số tiền mai táng là 60.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo N bồi thường và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án.

Đại diện hợp pháp của bị hại mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã khai nhận: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường của chị H2 số tiền 60.000.000 đồng; không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Phùng Thị Mỹ H2 đã khai nhận: Chị hỗ trợ tiền mai táng cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng.

- Anh Ngô Hoàng Th đã khai nhận: Bị cáo N là cha ruột của anh. Ngày 26-7-2017, bị cáo N tự ý lấy xe mô tô loại Sirius biển số 70C1-085.38 đi rước bà Hồng, anh không biết. Nay anh yêu cầu nhận lại xe mô tô loại Sirius biển số 70C1-085.38.

Cáo trạng số 67/QĐ-KSĐT, ngày 24/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Ngô Văn N về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn N từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xử nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng

Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác, có đủ căn cứ xác định: vào ngày 26/7/2017, bị cáo N không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô biển số 70C1-085.38 chở bà Nguyễn Ánh H không làm chủ được tốc độ và không giữ khoảng cách an toàn; bị cáo N đạp phanh xe dẫn đến xe của bị cáo bị ngã xuống đường và trượt về phía trước, bà Hbị té ngã văng vào bên hông phải xe ô tô biển số 49C-029.96 và bị bánh xe sau bên phải cán qua người gây tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 3, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn giao thông làm thiệt hại đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương.

Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi của anh Phùng Quang H2 điều khiển xe ô tô tải biển số 49C-029.96 cán qua người bị hại H gây tử vong. Tuy nhiên, đây là sự kiện bất ngờ do đó không xử lý hình sự đối với H2 là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Ngô Hoàng Th không giao xe mô tô biển số 70C1- 085.38 cho

bị cáo điều khiển gây tai nạn nên không truy cứu trách nhiệm là phù hợp.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận chị Phùng Thị Mỹ H1 (chủ xe ô tô tải biển số 49C-029.96) là chị ruột của anh Phùng Quang H2 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại H số tiền mai táng 60.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo N bồi thường.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận chị Phùng Thị Mỹ H1 đã nhận lại xe ô tô tải biển số 49C-029.96.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 70C1- 085.38 cần trả lại anh Ngô Hoàng Th.

Đối với 01 nón bảo hiểm, 01 nón vải, 01 đôi dép, 01 áo khoác, 01 áo thun và 01 quần dài thu của bị hại H xét thấy không giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Ghi nhận chị Phùng Thị Mỹ H1 (chủ xe ô tô tải biển số 49C-029.96) đã hỗ trợ cho gia đình bị hại H số tiền mai táng là 60.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo N bồi thường.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận chị Phùng Thị Mỹ H2 đã nhận lại xe ô tô tải biển số 49C-029.96.

Trả lại anh Ngô Hoàng Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn: đen đỏ, biển số 70C1- 085.38, số máy: 1FC1009585, số khung: CS1FC10DY009565.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm hiệu Tintinhelmet màu trắng đỏ - đen, 01 nón vải màu trắng, 01 đôi dép quai chéo màu xanh, 01 áo khoác màu vàng, 01 áo thun ngắn tay sọc xanh – trắng và 01 quần dài màu đen.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Ngô Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
-Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
-Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
-Cơ quan thi hành án hình sự;
-Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
-Bị cáo; người TGTT khác;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm